

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2022/HSST

Ngày 16-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Cẩm Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; cha tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1957, mẹ tên: Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần thương mại BHX; địa chỉ: Số 128, đường K phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Ngọc Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh V; chỗ ở hiện nay: Khu đô thị G, khu phố 4, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1987; địa chỉ: Đường DC 7, khu phố 4, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 4, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H là nhân viên của Công ty Cổ phần thương mại BHX. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, H đến Cửa hàng BHX Bình Dương số 57- địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần thương mại BHX, địa chỉ tại số 18, đường DC6-NC2, khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương để nhận ca trực bảo vệ cửa hàng và nhận hàng hóa. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, nhân viên của cửa hàng ra về hết, H đi lại bàn thu ngân kéo hộc bàn để lấy giấy tờ ký nhận hàng cho khách thì H nhìn thấy chìa khóa kết sắt của cửa hàng BHX trong hộc bàn. Lúc này, H nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong két sắt đặt phía dưới bàn thu ngân do chị Trương Ngọc Th – Nhân viên quản lý cửa hàng, để trả nợ. Lúc này, H liền lấy chìa khóa rồi mở két sắt lục tìm lấy được số tiền 98.000.000 đồng. Sau đó, H đến tiệm cầm đồ Hồng Kông, trên đường DC7, khu phố 4, phường P, thị xã C gặp bà Nguyễn Thị Tr, là chủ tiệm, nhờ chuyển toàn bộ số tiền 98.000.000 đồng vào tài khoản số 10296867 của H tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu- phòng giao dịch thị xã C, tỉnh Bình Dương, nhưng do tài khoản của chị Tr không đủ tiền nên chỉ chuyển được H số tiền 30.000.000 đồng. bị cáo H tiếp tục đến tiệm cầm đồ tên P, do bà Trần Thị H là chủ tiệm, nhờ chuyển số tiền còn lại 68.000.000 đồng vào tài khoản của H. Sau khi bà H chuyển tiền xong, H quay lại cửa hàng BHX. Lúc này, H dùng toàn bộ số tiền 98.000.000 đồng trộm được để đánh bạc qua mạng, nhằm mục đích lấy tiền thắng bạc trả nợ, còn tiền gốc trả lại cho cửa hàng BHX. Tuy nhiên, khi H đánh bạc thì đã thua hết số tiền 98.000.000 đồng.

Sáng ngày 07/01/2022, sau khi hết ca trực H đi về nhà của H tại huyện T, tỉnh Bình Dương và gọi điện cho chị Trương Ngọc Th nói H đã lấy trộm số tiền 98.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương:

- Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm 98.000.000 đồng của Công ty Cổ phần thương mại BHX.

- Bị hại Công ty Cổ phần thương mại BHX do ông Nguyễn Minh H đại diện hợp pháp trình bày: Cửa hàng BHX Bình Dương số 57; địa chỉ tại số 18,

đường DC6-NC2, khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương, là địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần thương mại BHX. Ngày 06/01/2022, Cửa hàng BHX Bình Dương số 57 bị H lấy trộm số tiền 98.000.000 đồng, ngoài bị H lấy trộm tài sản trên thì không bị lấy trộm tài sản nào khác. Nay Công ty Cổ phần BHX yêu cầu H phải bồi thường số tiền 98.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trương Ngọc Th trình bày: Bà là người quản lý ca ngày 06/01/2022 tại Cửa hàng BHX Bình Dương số 57, ca đêm thì giao lại cho H trông coi. Khi bà bàn giao ca trực cho H thì trong két sắt cửa hàng có số tiền khoảng 130.000.000 đồng. Vào khoảng 05 giờ ngày 07/01/2022, H gọi điện thoại cho bà khai nhận đã lấy 98.000.000 đồng của Cửa hàng BHX Bình Dương số 57, lúc này bà kiểm tra tiền trong két sắt thấy bị mất tiền như H nói, bà báo cáo xin ý kiến lãnh đạo của Công ty Cổ phần thương mại BHX và đến trình báo cơ quan xử lý tội phạm theo quy định.

Bà Trần Thị H trình bày: Bà là chủ cửa tiệm cầm đồ tên P tại đường DC7, khu phố 4, phường P, thị C, tỉnh Bình Dương. Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 06/01/2022, H có đến cửa hàng của bà, nhờ bà chuyển số tiền 98.000.000 đồng vào tài khoản của H, bà đồng ý, nhưng do tài khoản của bà không đủ tiền, nên bà chỉ chuyển khoản được cho H số tiền là 30.000.000 đồng, H đã đưa đủ tiền Việt Nam đồng cho bà là 30.000.000 đồng, Số tiền trên bà không biết là do H trộm cắp có được. Nay bà không có yêu cầu gì.

Bà Nguyễn Thị Tr trình bày: Bà là chủ cửa tiệm cầm đồ tên Hồng Kông tại đường DC7, khu phố 4, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Vào lúc khoảng 22 giờ ngày 06/01/2022, H đến cửa hàng của bà, nhờ bà chuyển số tiền 68.000.000 đồng vào tài khoản của H, bà đồng ý và đã chuyển khoản đủ số tiền trên cho H, H đã đưa đủ tiền Việt Nam đồng cho bà là 68.000.000 đồng. Số tiền trên bà không biết là do H trộm cắp có được. Nay bà không có yêu cầu gì.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số 178/CT – VKSBC ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại BHX số tiền 98.000.000 đồng.

- Bị cáo H thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố; thống nhất về tội danh, mức hình phạt, bồi thường thiệt hại về tài sản được thể hiện tại Bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội trở lại xã hội, lao động và thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 06/01/2022, tại Cửa hàng BHX Bình Dương số 57- địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần thương mại BHX, địa chỉ tại số 18, đường DC6-NC2, khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn H có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 98.000.000 đồng của Công ty Cổ phần thương mại BHX. Sau khi lấy trộm, bị cáo gửi số tiền lấy trộm vào tài khoản ngân hàng của bị cáo và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc trên mạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Sơ đồ hiện trường, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại BHX số tiền 98.000.000 đồng.

[5] Đối hành vi đánh bạc của bị cáo Hải trên mạng, do không xác định được trang mạng đánh bạc, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ct, tỉnh Bình Dương không đặt ra xử lý là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Điều 46, Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Các Điều 135, 136, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H : 03 (năm) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 69/L-TABC ngày 14/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H với thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại BHX số tiền 98.000.000 (chín mươi tám triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Cổ phần thương mại BHX cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn Hải còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

### 3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- CQĐT CA thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Cẩm Hằng**